

Trường

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN VẬT LÝ LỚP 8

Lớp

NĂM HỌC 2016

Họ và tên

Thời gian làm bài: 45 phút

I. Trắc nghiệm: Khoanh tròn vào chữ cái đầu mỗi ý trả lời đúng và đầy đủ nhất mà em chọn. (3,0 điểm – mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm)

Câu 1: Một ô tô đỗ trong bến xe, trong các vật mốc sau đây, đối với vật mốc nào thì ô tô xem là chuyển động? Chọn câu trả lời đúng.

- A. Bến xe
- B. Một ô tô khác đang rời bến
- C. Cột điện trước bến xe
- D. Một ô tô khác đang đậu trong bến

Câu 2: 18km/h tương ứng với bao nhiêu m/s? Chọn kết quả đúng

- A. 5 m/s
- B. 15 m/s
- C. 18 m/s
- D. 1,8 m/s

Câu 3: Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào vận tốc của vật thay đổi?

- A. Khi có một lực tác dụng lên vật
- B. Khi không có lực nào tác dụng lên vật
- C. Khi có hai lực tác dụng lên vật cân bằng nhau
- D. Khi các lực tác dụng lên vật cân bằng

Câu 4: Một vật có khối lượng $m = 8 \text{ kg}$ buộc vào một sợi dây. Cần phải giữ dây với một lực là bao nhiêu để vật cân bằng?

- A. $F > 80 \text{ N}$
- B. $F = 8 \text{ N}$
- C. $F < 80 \text{ N}$
- D. $F = 80 \text{ N}$

Câu 5: Trường hợp nào sau đây không có công cơ học?

- A. Một học sinh đang cố sức đẩy hòn đá nhưng không dịch chuyển.
- B. Người lực sĩ đang nâng quả tạ từ thấp lên cao.
- C. Một khán giả đang ngồi xem phim trong rạp.
- D. Một em bé đang búng cho hòn bi lăn trên mặt bàn.

Câu 6: Một bình hình trụ cao 25cm đựng đầy nước. Biết trọng lượng riêng của nước là $10\,000 \text{ N/m}^3$. Áp suất của nước tác dụng lên đáy bình là:

A. 25Pa B. 250Pa C. 2500Pa D. 25000Pa.

II. Tự luận (7,0 điểm)

Câu 7. Một ô tô chuyển động thẳng đều, lực kéo của động cơ ô tô là 4000N. Trong 10 phút xe đã thực hiện được một công là 32 000 000J.

a) Tính quãng đường chuyển động của xe (1,5 điểm)

b) Tính vận tốc chuyển động của xe. (1,0 điểm)

Câu 8. Một vật đặc khi ở ngoài không khí có trọng lượng là $P = 25\text{N}$. Khi treo vật vào lực kế rồi nhúng chìm vật trong nước, thì lực kế chỉ giá trị là $F = 13\text{N}$. (biết $d_n = 10000\text{N/m}^3$)

a) Tính lực đẩy Acsimet lên vật (1,5 điểm)

b) Tính thể tích của vật. (1,0 điểm)

Câu 9. Tính áp suất mà nước biển gây ra tại một điểm nằm sâu 0,02km dưới mặt nước biển. Cho trọng lượng riêng của nước biển là 10300N/m^3 . (2,0 điểm)

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HK1 VẬT LÝ 8

I. TRẮC NGHIỆM

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	A	A	D	A, C	C

II. TỰ LUẬN

Câu	Đáp án	Điểm
7	a) Quãng đường chuyển động của xe là: $S = A/F = 8000m = 8km$	1,5
	b) Vận tốc chuyển động của xe là: $v = S/t = 48km /h$	1,0
8	a) Lực đẩy Acsimet tác dụng lên vật là: $F_A = P_1 - F = 12N$	1,5
	b) Thể tích của vật là: $V = F_A : d_n = 12/10\ 000 = 0,0012m^3$	1,0
9	Đổi: $0,02km = 20m$	0,5
	Áp suất mà nước biển gây ra tại điểm nằm sâu $0,02km$ dưới mặt nước biển là: $P = d.h = 10300 \times 20 = 206000(Pa)$	1,5